

Số: *220*/QCPH-CCKLV4-CCKLQN

Gia Lai, ngày *05* tháng 12 năm 2025

QUY CHẾ PHỐI HỢP

**Giữa Chi cục Kiểm lâm vùng IV và Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi
trong quản lý Nhà nước và thi hành pháp luật về Lâm nghiệp
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030**

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017 (nay là Văn bản hợp nhất số 06/VBNH-VPQH ngày 02 tháng 8 năm 2023 của Văn phòng Quốc hội);

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp, được sửa đổi, bổ sung bởi: Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2024; Nghị định số 183/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 và Nghị định số 227/2025/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ (nay là Văn bản hợp nhất số 68/VBNH-BNNMT ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường);

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 159/2024/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ (nay là Văn bản hợp nhất số 02/VBNH-BNNPTNT ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);

Căn cứ Quyết định số 1197/QĐ-BNNMT ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm vùng IV trực thuộc Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm; Quyết định số 3642/QĐ-BNNMT ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm;

Căn cứ Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi;

Chi cục Kiểm lâm vùng IV và Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi thống nhất ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý Nhà nước và thi hành pháp luật về Lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2026 - 2030, với các nội dung cụ thể sau.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định mục đích, nguyên tắc, hình thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Chi cục Kiểm lâm vùng IV và Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi (sau đây viết tắt là hai Chi cục Kiểm lâm) trong quản lý nhà nước và thi hành pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Quy chế này áp dụng đối với hai Chi cục Kiểm lâm; các Phòng, Đội, các đơn vị trực thuộc, công chức, viên chức và người lao động thuộc hai Chi cục Kiểm lâm; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan khi tham gia phối hợp theo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ của Quy chế này.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Đảm bảo sự quản lý, chỉ đạo, điều hành tập trung, thống nhất của lãnh đạo hai Chi cục Kiểm lâm đối với công tác phối hợp giữa các Phòng, Đội, các đơn vị trực thuộc hai Chi cục Kiểm lâm.

2. Tăng cường trách nhiệm giữa hai Chi cục Kiểm lâm và các Phòng, Đội, các đơn vị trực thuộc hai Chi cục Kiểm lâm; tạo điều kiện thuận lợi để triển khai, thực hiện các hoạt động phối hợp nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thi hành pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

3. Chi cục Kiểm lâm vùng IV là đầu mối hỗ trợ, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật về lâm nghiệp; đề xuất hỗ trợ địa phương về các giải pháp, biện pháp, công nghệ trong quản lý nhà nước về lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm, các lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, các quy định của Đảng, Nhà nước và chỉ đạo của cơ quan cấp trên; bảo đảm nguyên tắc phối hợp ngang cấp, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của hai Chi cục Kiểm lâm; không làm ảnh hưởng đến hoạt động riêng của từng cơ quan.

2. Chủ động, tích cực, thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ, thống nhất, linh hoạt, khách quan, chính xác, hiệu quả, trách nhiệm khi xử lý, giải quyết các vấn đề liên quan đến các hoạt động phối hợp. Ưu tiên phòng ngừa, dự báo, ngăn chặn, xử lý các nguy cơ, rủi ro có tác động, ảnh hưởng trực tiếp đến tài nguyên rừng và các nguy cơ, rủi ro khác liên quan đến việc thực hiện các hoạt động phối hợp tại địa phương; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

3. Công khai, minh bạch trong trao đổi thông tin; giữ bí mật về lực lượng, phương tiện, biện pháp nghiệp vụ trong xử lý tình huống theo quy định của pháp luật.

4. Giải quyết các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện công tác phối hợp đảm bảo đúng trình tự quy định của pháp luật và điều kiện thực tế, khách quan tại địa phương.

5. Nghiêm cấm mọi trường hợp lợi dụng Quy chế phối hợp này để tổ chức các hoạt động trái pháp luật.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Ban hành các văn bản hành chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ phối hợp theo quy định của pháp luật, như: Quyết định, kế hoạch, chương trình, công văn, thông báo, giấy mời, biên bản làm việc, biên bản ghi nhớ, báo cáo (có đề xuất, kiến nghị).

2. Trao đổi, thông báo trực tiếp qua các kênh điện tử, như: Điện thoại, hệ thống văn phòng điện tử (E-office), hộp thư điện tử (Email), đầu mối Phòng chuyên môn được chỉ định thường trực theo dõi, điều phối các hoạt động phối hợp hoặc phương tiện thông tin liên lạc khác.

3. Tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo hoặc các đoàn công tác, đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành.

4. Các hình thức phối hợp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cơ chế chỉ đạo, chỉ huy khi thực hiện việc phối hợp

1. Lực lượng phối hợp quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy chế này phải tuân thủ và chấp hành sự chỉ đạo, chỉ huy thống nhất của người có thẩm quyền theo phương án, kế hoạch phối hợp giải quyết các vụ việc trong công tác quản lý nhà nước và thi hành pháp luật về lâm nghiệp được cơ quan cấp trên cùng cấp phê duyệt;

Trong trường hợp hai bên phối hợp giải quyết công việc cụ thể, cấp bách trong công tác quản lý nhà nước và thi hành pháp luật về lâm nghiệp xảy ra tại địa phương thì đề nghị các lực lượng tại địa phương tham gia phối hợp, hỗ trợ để thực hiện nhiệm vụ theo phương án, kế hoạch và sự chỉ đạo, chỉ huy thống nhất của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi.

2. Trường hợp nếu là vụ việc phức tạp, nghiêm trọng hoặc xảy ra tại các vùng giáp ranh giữa nhiều tỉnh, thành phố, đặc biệt là tại các khu vực biên giới trên đất liền, cảng biển, đặc khu thì hai Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm báo cáo cơ quan cấp trên và chính quyền địa phương biết, để chỉ đạo, phối hợp xử lý.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 6. Nội dung phối hợp

1. Trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu và tài liệu liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hai Chi cục Kiểm lâm (bao gồm tất cả các thông tin, tài liệu trong công tác quản lý nhà nước và thi hành pháp luật về lâm nghiệp).

2. Tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về lâm nghiệp, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn quốc gia, định mức kinh tế - kỹ thuật, quy phạm, hướng dẫn kỹ thuật về quản lý chuyên ngành thuộc lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

3. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án thuộc lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; các văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên và địa phương trong công tác quản lý nhà nước và thi hành pháp luật về lâm nghiệp; hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ các nhiệm vụ về lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi thẩm quyền của hai Chi cục Kiểm lâm hoặc phân cấp, ủy quyền của cơ quan cấp trên.

4. Kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức quản lý chặt chẽ diện tích rừng và đất lâm nghiệp (3 loại rừng) theo đúng Quy hoạch tỉnh, Quy hoạch lâm nghiệp quốc gia đồng bộ, thống nhất với Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc gia và Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương; điều tra, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến tài nguyên rừng, giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng, chuyển loại rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích sử dụng khác, lập hồ sơ quản lý rừng.

5. Kiểm tra, hướng dẫn và tổ chức, triển khai thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng, tổ chức lực lượng chuyên ngành về phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, trừ sinh vật hại rừng; theo dõi, thông tin, dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng, biến động rừng; thường trực, ứng trực về lực lượng, phương tiện, thiết bị chuyên dùng và sẵn sàng cơ động phối hợp các lực lượng để ứng phó, xử lý kịp thời đối với các tình huống cấp bách trong công tác bảo vệ rừng, quản lý lâm sản và khi xảy ra cháy rừng, đặc biệt là các tình huống cháy rừng lớn vượt tầm kiểm soát của địa phương. Phối hợp tổ chức bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi Nhà nước chưa giao, chưa cho thuê (diện tích do cấp xã quản lý).

6. Kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện quy định của pháp luật về quản lý lâm sản hợp pháp (kinh doanh, chế biến lâm sản; gây nuôi, trồng cây nhân tạo các loài động vật rừng, thực vật rừng; quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản); tổng hợp, báo cáo tình hình chấp hành pháp luật về khai thác, quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản theo quy định của pháp luật.

7. Tổ chức đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý vi phạm hành chính; xử lý hình sự đối với các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp thuộc thẩm quyền theo luật định. Kiểm tra, truy quét, xử lý kịp thời

các thông tin tại các vùng trọng điểm và các điểm nóng về phá rừng, lấn chiếm rừng, khai thác, chế biến, mua, bán, vận chuyển, tàng trữ lâm sản trái pháp luật. Bảo đảm việc chấp hành chính sách, pháp luật về quản lý rừng, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng, bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm và quản lý lâm sản; hoạt động gây nuôi, trồng cây nhân tạo động vật rừng, thực vật rừng.

8. Tham gia thực hiện, phối hợp hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện chương trình, đề án, dự án và nhiệm vụ quản lý nhà nước về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phát triển rừng, quản lý động vật rừng, thực vật rừng và các hệ sinh thái rừng, sử dụng rừng, dịch vụ môi trường rừng, khai thác lâm sản và tổ chức sản xuất lâm nghiệp gắn với chế biến thương mại lâm sản.

9. Thực hiện các hoạt động giám định tư pháp; giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tin báo, tin tố giác hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp và các hành vi tiêu cực trong nội bộ lực lượng Kiểm lâm theo quy định của pháp luật.

10. Xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu chuyên ngành về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, sử dụng và phát triển rừng, bảo tồn đa dạng sinh học và quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật.

11. Tổ chức thông tin, truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về lâm nghiệp, đa dạng sinh học và pháp luật về đất đai.

12. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành cho lực lượng kiểm lâm, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của chủ rừng để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu hiện nay.

13. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo số liệu, chỉ tiêu thống kê ngành lâm nghiệp; báo cáo định kỳ, đột xuất và báo cáo chuyên đề về tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan cấp trên.

14. Thực hiện nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế và hội nhập kinh tế quốc tế; ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật - công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực lâm nghiệp, đặc biệt là công nghệ thông tin, công nghệ viễn thám, trí tuệ nhân tạo và thiết bị bay trong công tác cảnh báo, dự báo, quản lý và giám sát tài nguyên rừng.

15. Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; các nhiệm vụ chuyên môn khác theo phân cấp, ủy quyền, phân định thẩm quyền của cơ quan cấp trên giao theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm của Chi cục Kiểm lâm vùng IV

1. Trao đổi, chia sẻ thông tin kịp thời cho Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi về:

a) Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách hiện hành về lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; các văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên liên quan đến việc thực hiện công tác quản lý nhà nước và thi hành pháp luật về lâm nghiệp tại địa phương;

b) Thông tin về cảnh báo, dự báo nguy cơ cháy rừng, biến động rừng, khí tượng thủy văn trung hạn và dài hạn, lịch mùa vụ sản xuất nông lâm nghiệp;

c) Thông tin về hoạt động giám định tư pháp, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tin báo, tin tố giác hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp;

d) Các thông tin, tài liệu khác có liên quan khi Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi đề nghị theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận thông tin của địa phương phản ánh, kiến nghị về các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách hiện hành về lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; tổng hợp, đề xuất cơ quan quản lý cấp trên xem xét, đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ ngành Trung ương xem xét sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện giúp cho địa phương thực hiện có hiệu quả công tác lâm nghiệp và thi hành pháp luật về lâm nghiệp, đáp ứng yêu cầu hiện nay.

3. Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch phối hợp tổ chức, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành về lâm nghiệp; tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành cho lực lượng kiểm lâm, lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng của chủ rừng theo kế hoạch được giao hoặc theo đề nghị của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi; chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật - công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực lâm nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật cho địa phương ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ viễn thám, trí tuệ nhân tạo và thiết bị bay trong công tác cảnh báo, dự báo, quản lý và giám sát tài nguyên rừng, quản lý và vận hành hệ thống FRMS hiệu quả, đúng quy định.

4. Phối hợp với Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi xây dựng và tổ chức thực hiện phương án, kế hoạch quản lý, bảo vệ rừng; phòng cháy, chữa cháy rừng, tổ chức huấn luyện diễn tập chữa cháy rừng; đấu tranh ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong lĩnh vực lâm nghiệp; tổ chức huy động lực lượng của các cơ quan kiểm lâm, các cơ quan của địa phương để kịp thời ngăn chặn các vụ phá rừng trái pháp luật, chữa cháy rừng, phòng chống sinh vật hại rừng, khai thác, vận chuyển, chế biến và thương mại lâm sản trái pháp luật. Phối hợp kiểm tra, truy quét, xử lý kịp thời các thông tin tại các vùng trọng điểm và các điểm nóng về phá rừng, lấn

chiếm rừng, khai thác, chế biến, mua, bán, vận chuyển, tàng trữ lâm sản trái pháp luật trên địa bàn theo yêu cầu của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm và đề nghị của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi.

5. Hàng năm, xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất hoặc phối hợp với Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi, cơ quan quản lý cấp trên tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác lâm nghiệp và thi hành pháp luật về lâm nghiệp, đảm bảo việc chấp hành pháp luật về lâm nghiệp tại địa phương.

6. Tăng cường lực lượng bám sát cơ sở theo chỉ đạo của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm để kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác lâm nghiệp và thi hành pháp luật về lâm nghiệp ở địa phương.

7. Hỗ trợ lực lượng, tăng cường phương tiện, máy móc và trang thiết bị cần thiết để thực hiện nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trong điều kiện cho phép theo đề nghị của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi hoặc lệnh điều động của Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm.

8. Bố trí cán bộ, công chức tham gia các đoàn công tác liên ngành, tham dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo về các lĩnh vực lâm nghiệp và thi hành pháp luật về lâm nghiệp do Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi và địa phương tổ chức; tham gia sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác lâm nghiệp và quy chế phối hợp, việc thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực lâm nghiệp theo thẩm quyền.

9. Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác trong lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật và theo sự chỉ đạo, yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên giao.

Điều 8. Trách nhiệm của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi

1. Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Chi cục Kiểm lâm vùng IV tổ chức thực hiện các nội dung trong công tác quản lý nhà nước và thi hành pháp luật về lâm nghiệp quy định tại Điều 6 Quy chế này đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

2. Trao đổi, cung cấp kịp thời cho Chi cục Kiểm lâm vùng IV các thông tin, tài liệu về:

a) Các văn bản chính sách, pháp luật, chương trình, quy hoạch, kế hoạch, dự án, đề án và các văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác lâm nghiệp và thi hành pháp luật về lâm nghiệp do địa phương ban hành;

b) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo số liệu, chỉ tiêu thống kê ngành lâm nghiệp; báo cáo định kỳ, đột xuất và báo cáo chuyên đề về tình hình, kết quả thực hiện công tác lâm nghiệp và thi hành pháp luật về lâm nghiệp tại địa phương. Thông tin, báo cáo bản chính gửi qua đường công văn theo địa chỉ: Chi cục Kiểm lâm vùng IV, Km 9 Quốc lộ 14, phường Tân An, tỉnh Đắk Lắk

hoặc qua hệ thống văn phòng điện tử (E-office); File mềm gửi qua hộp thư điện tử theo địa chỉ (Email): chicuckiemlamvungiv@gmail.com;

Chế độ thông tin, báo cáo:

- Báo cáo định kỳ, gồm: Báo cáo tháng trước ngày 20 hàng tháng; Báo cáo quý trước ngày 20 của tháng cuối quý; Báo cáo 6 tháng trước ngày 20 tháng 6 và Báo cáo tổng kết năm trước ngày 20 tháng 12 của năm đó (Báo cáo phải bao gồm cả số liệu, chỉ tiêu thống kê ngành lâm nghiệp theo mẫu quy định tại Thông tư số 12/2019/TT-BNNPTNT ngày 25/10/2019 và Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025, nay là Văn bản hợp nhất số 15/VBHN-BNNMT ngày 11/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường);

- Báo cáo đột xuất (chuyên đề): Thực hiện khi có sự yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên. Lưu ý khi trên địa bàn quản lý xảy ra cháy rừng, đề nghị báo cáo theo mẫu quy định tại Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Thông tin nhanh trong ngày: Khi trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi xảy ra cháy rừng hoặc xuất hiện các điểm nóng về phá rừng, khai thác lâm sản trái pháp luật có tính chất phức tạp, nghiêm trọng thông tin nhanh cho Chi cục Kiểm lâm vùng IV để phối hợp hỗ trợ, xử lý. Xác minh thông tin về các điểm cháy rừng, phá rừng, khai thác, chế biến, vận chuyển, mua bán, cất giữ lâm sản trái pháp luật theo đề nghị của Chi cục Kiểm lâm vùng IV.

c) Các thông tin, tài liệu khác có liên quan khi Chi cục Kiểm lâm vùng IV đề nghị theo quy định của pháp luật.

3. Chủ động đề xuất các nội dung, chương trình, kế hoạch về:

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành về lâm nghiệp;

b) Công tác tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành về lâm nghiệp và kiểm lâm;

c) Kiểm tra, xác minh và xử lý thông tin của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tin báo, tin tố giác hành vi vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp;

d) Việc phối hợp phát hiện, kiểm tra, truy quét các tụ điểm, điểm nóng về phá rừng, khai thác, chế biến, mua bán, cất giữ lâm sản trái pháp luật trên địa bàn;

đ) Nhu cầu cần hỗ trợ về lực lượng, phương tiện và trang thiết bị cần thiết để phục vụ cho công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

e) Các nội dung khác có liên quan thuộc lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

4. Hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các Đoàn công tác, kiểm tra của Chi cục Kiểm lâm vùng IV đi kiểm tra, khảo sát thực tế tại địa phương hoàn

thành tốt nhiệm vụ. Tham gia thành viên của Đoàn công công tác, kiểm tra nếu Đoàn công tác, kiểm tra yêu cầu hoặc đề nghị phối hợp.

5. Phối hợp với lãnh đạo Chi cục Kiểm lâm vùng IV trong việc quản lý công chức, viên chức và người lao động của Chi cục Kiểm lâm vùng IV được cử tăng cường, kiểm tra, giám sát tại địa phương và tham gia giải quyết chế độ, chính sách đối với những trường hợp tai nạn khi thi hành nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của pháp luật.

6. Bố trí cán bộ, công chức tham gia các đoàn công tác liên ngành, tham dự các cuộc họp, hội nghị, hội thảo về các lĩnh vực lâm nghiệp và thi hành pháp luật về lâm nghiệp do Chi cục Kiểm lâm vùng IV, cơ quan cấp trên và các bên liên quan tổ chức; tham gia sơ kết, tổng kết việc thực hiện công tác lâm nghiệp và quy chế phối hợp, việc thực hiện chính sách, pháp luật về lĩnh vực lâm nghiệp theo thẩm quyền.

7. Thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác trong lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật và theo sự chỉ đạo, yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên giao.

Điều 9. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan

1. Hai Chi cục Kiểm lâm chủ động phối hợp với các lực lượng như Công an, Quân đội, Hải quan, Quản lý thị trường; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan chức năng tại địa phương và các bên có liên quan để thực hiện nhiệm vụ nhằm đạt hiệu quả cao nhất.

2. Tham gia các cơ chế liên ngành do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố hoặc do các Bộ, ngành Trung ương tổ chức nhằm thúc đẩy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.

Điều 10. Kinh phí phục vụ các hoạt động phối hợp

Nguồn kinh phí thực hiện Quy chế này do ngân sách Nhà nước cấp hoặc các nguồn kinh phí hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) và được quản lý, sử dụng theo quy định hiện hành. Trong trường hợp cụ thể các bên có thể hỗ trợ nhau trong khả năng cho phép của mỗi bên.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Hai Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến các Phòng, Đội, các đơn vị trực thuộc, công chức, viên chức và người lao động thuộc hai Chi cục Kiểm lâm tổ chức thực hiện Quy chế này đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

2. Hàng năm tổ chức Hội nghị giao ban một lần để đánh giá kết quả, hiệu quả trong công tác phối hợp, những khó khăn vướng mắc, đề xuất giải pháp hoạt động phối hợp có hiệu quả hơn. Họp đột xuất khi có nhiệm vụ hoặc xảy ra tình huống phức tạp, cấp bách. Địa điểm họp, hội nghị thực hiện luân phiên trên địa bàn các tỉnh, thành phố trong phạm vi Chi cục Kiểm lâm vùng IV quản lý.

3. Giao phòng Quản lý bảo vệ rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm vùng IV, phòng Điều tra, Xử lý vi phạm về lâm nghiệp thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi là đơn vị thường trực tham mưu giúp lãnh đạo hai Chi cục Kiểm lâm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Quy chế này.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký và được thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2030.

2. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát hiện có nội dung chưa phù hợp thì lãnh đạo hai Chi cục Kiểm lâm sẽ bàn bạc, thống nhất đề nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm vùng IV, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này./.

CHI CỤC KIỂM LÂM TỈNH QUẢNG NGÃI CHI CỤC KIỂM LÂM VÙNG IV
CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Văn Nam



Bùi Sanh

Nơi nhận:

- Cục Lâm nghiệp và Kiểm lâm (báo cáo);
- Sở NN và MT tỉnh Quảng Ngãi (báo cáo);
- Chi cục Kiểm lâm tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục Kiểm lâm vùng IV;
- Lãnh đạo hai Chi cục Kiểm lâm;
- Các Phòng, Đội và các đơn vị trực thuộc hai Chi cục (thực hiện);
- Lưu VT hai Chi cục Kiểm lâm./.